TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNHGT-DS	*Đơn Dương, ngày 03 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357, 471, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị N và ông Nguyễn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2024 của bà Phạm Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/02/2025 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1972; Địa chỉ: đường 2/4, thị trấn T, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bị kiện:* ông Nguyễn M, sinh năm: 1953; Địa chỉ: đường Q, tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn M có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị N số tiền 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng) trong đó gồm 30.000.000đ tiền nợ gốc và 8.000.000đ tiền lãi.

Về phương thức trả nợ: ông Nguyễn M có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị N số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) vào ngày 28/02/2025. Số tiền nợ còn lại 30.000.000đ ông Nguyễn M sẽ trả cho bà Phạm Thị N vào ngày 30/4/2025.

Trường hợp đến hạn thanh toán theo thỏa thuận hai bên đã thống nhất

bên trên mà ông Nguyễn M vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì bà Phạm Thị N có quyền yêu cầu ông Nguyễn M phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ và ông Nguyễn M còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền các bên thỏa thuận thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ